

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**



PHẠM QUỐC KIÊN

**CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN
ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI VÀO
CÁC DOANH NGHIỆP NGÀNH
BƯU CHÍNH - VIỄN THÔNG VIỆT NAM**

Chuyên ngành: **KINH TẾ PHÁT TRIỂN (KINH TẾ ĐẦU TƯ)**
Mã số: **9310104**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH KINH TẾ PHÁT TRIỂN**

Người hướng dẫn khoa học:

PGS.TS NGUYỄN BẠCH NGUYỆT

HÀ NỘI - 2021

LỜI CAM KẾT

Tôi đã đọc và hiểu về các hành vi vi phạm sự trung thực trong học thuật. Tôi đã cam kết bằng danh dự cá nhân rằng nghiên cứu này do tôi tự thực hiện và không vi phạm yêu cầu về sự trung thực trong học thuật.

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

Nghiên cứu sinh

Phạm Quốc Kiên

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN

LỜI CẢM ƠN

MỤC LỤC

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

DANH MỤC BẢNG, BIỂU

DANH MỤC HÌNH

LỜI MỞ ĐẦU

1

Chương 1. Tổng quan các công trình nghiên cứu và khoảng trống nghiên cứu

9

1.1 Tổng quan các công trình nghiên cứu

9

1.1.1. Các công trình nghiên cứu trên thế giới

9

1.1.2. Các công trình nghiên cứu trong nước

17

1.2 Đánh giá chung và khoảng trống nghiên cứu

21

1.2.1. Sự kế thừa các công trình nghiên cứu trước đây

21

1.2.2. Khoảng trống nghiên cứu

21

Chương 2. Cơ sở lý luận về đầu tư trực tiếp nước ngoài và các nhân tố tác

23

động đến đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp bưu chính - viễn thông

2.1 Một số khái niệm cơ bản và đặc điểm của ngành bưu chính - viễn thông

23

2.1.1. Một số khái niệm cơ bản

23

2.1.2. Đặc điểm của ngành bưu chính - viễn thông và các doanh nghiệp bưu chính - viễn thông ảnh hưởng đến việc thu hút đầu tư của các nhà đầu tư nước ngoài

27

2.1.3. Sự cần thiết phải đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp bưu chính - viễn thông

31

2.2 Một số lý thuyết và các nhân tố tác động đến đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp ngành bưu chính - viễn thông

32

2.2.1	Một số lý thuyết về các nhân tố tác động đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào doanh nghiệp	33
2.2.2	Các nhân tố tác động đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp bưu chính - viễn thông	35
2.3.	Mô hình nghiên cứu đề xuất	48
2.4.	Mô hình đánh giá tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến các doanh nghiệp ngành bưu chính - viễn thông Việt Nam	50
2.4.1.	Xây dựng mô hình nghiên cứu	50
2.4.2.	Phương pháp nghiên cứu	51
	Chương 3. Thực trạng các nhân tố tác động đến đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp ngành Bưu chính - Viễn thông Việt Nam	53
3.1	Khái quát về ngành Bưu chính - Viễn thông và đặc điểm của các doanh nghiệp ngành Bưu chính - Viễn thông của Việt Nam	53
3.1.1.	Quá trình hình thành và phát triển của ngành Bưu chính - Viễn thông Việt Nam	53
3.1.2.	Đặc điểm các doanh nghiệp ngành Bưu chính - Viễn thông Việt Nam	57
3.2.	Tình hình đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp Bưu chính - Viễn thông Việt Nam	62
3.3.	Phân tích các nhân tố tác động đến đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp ngành Bưu chính - Viễn thông Việt Nam	71
3.3.1.	Luật pháp và thể chế của Nhà nước	72
3.3.2.	Thị trường ở nước tiếp nhận đầu tư	79
3.3.3.	Nguồn nhân lực	82
3.3.4.	Trình độ công nghệ của các doanh nghiệp và cơ sở vật chất kỹ thuật	88
3.3.5.	Cơ sở hạ tầng các doanh nghiệp Bưu chính - Viễn thông	92
3.3.6.	Các nhân tố khác	95
3.4.	Áp dụng mô hình kinh tế lượng vào việc phân tích các nhân tố tác động đến đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp ngành Bưu chính - Viễn thông Việt Nam	96

3.4.1.	Mô tả số liệu	96
3.4.2.	Kết quả ước lượng	99
3.4.3.	Thảo luận kết quả hồi quy	105
3.5	Đánh giá chung về các nhân tố tác động đến đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp ngành BCVT Việt Nam	106
3.5.1.	Nhóm nhân tố thúc đẩy hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp ngành Bưu chính - Viễn thông Việt Nam	106
3.5.2.	Nhóm nhân tố hạn chế và nguyên nhân của hạn chế trong hoạt động thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp ngành Bưu chính - Viễn thông Việt Nam	107
Chương 4.	Một số giải pháp tăng cường thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp Bưu chính - Viễn thông Việt Nam trên cơ sở tận dụng tác động tích cực, hạn chế tác động tiêu cực các nhân tố đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030	111
4.1.	Bối cảnh quốc tế, khu vực và trong nước và quốc tế ảnh hưởng tới việc thu hút FDI vào các doanh nghiệp ngành BC-VT Việt Nam	111
4.2.	Dự báo sự phát triển và nhu cầu vốn FDI trong lĩnh vực Bưu chính - Viễn thông Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030	117
4.3	Định hướng thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp ngành Bưu chính - Viễn thông Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030	119
4.3.1.	Định hướng phát triển ngành Bưu chính - Viễn thông đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	119
4.3.2.	Định hướng thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào ngành Bưu chính - Viễn thông đến năm 2030	120
4.3.3.	Quan điểm tận dụng tác động tích cực, hạn chế tác động tiêu cực của các nhân tố đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp ngành Bưu chính - Viễn thông Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030	121

4.4	Một số giải pháp tăng cường thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp ngành Bưu chính - Viễn thông Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030	125
4.4.1.	Nhóm các giải pháp tận dụng tác động tích cực để thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp Bưu chính - Viễn thông Việt Nam	125
4.4.2.	Nhóm các giải pháp hạn chế, giảm thiểu những tác động tiêu cực để thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các doanh nghiệp ngành Bưu chính - Viễn thông Việt Nam	146
4.5.	Một số kiến nghị	149
	KẾT LUẬN	152
	DANH MỤC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CỦA NGHIÊN CỨU SINH	
	TÀI LIỆU THAM KHẢO	
	PHỤ LỤC	

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1.1.	Một số nghiên cứu đáng chú ý về các yếu tố quyết định của đầu tư trực tiếp nước ngoài	12
Bảng 2.1.	Các biến đại diện của mô hình được đề xuất	48
Bảng 3.1.	Dự án và vốn FDI vào các DN BC-VT giai đoạn 1988-2000	63
Bảng 3.2.	Dự án và vốn FDI vào các DN BC-VT giai đoạn 2001-2010	64
Bảng 3.3.	Dự án và vốn FDI vào các DN BC-VT giai đoạn 2011-2019	65
Bảng 3.4.	FDI vào các doanh nghiệp Viễn thông theo hình thức đầu tư giai đoạn 2011-2019	67
Bảng 3.5.	Dự án và vốn FDI vào các doanh nghiệp Bưu chính theo hình thức đầu tư giai đoạn 2011-2019	68
Bảng 3.6.	Vốn FDI vào BC-VT phân theo lĩnh vực hoạt động	69
Bảng 3.7.	FDI vào các DN Viễn thông phân theo các đối tác đầu tư	70
Bảng 3.8.	FDI vào các doanh nghiệp BC phân theo các đối tác đầu tư	71
Bảng 3.9.	Bảng xếp hạng MTKD khu vực châu Á - Thái Bình Dương	77
Bảng 3.10.	Quy mô và cấu trúc dân số	80
Bảng 3.11.	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi đang làm việc trong tổng dân số	81
Bảng 3.12.	Tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc trong nền kinh tế đã qua đào tạo phân theo giới tính, thành thị, nông thôn	83
Bảng 3.13.	Tỷ lệ lực lượng lao động đã qua đào tạo chia theo trình độ chuyên môn kỹ thuật, thành thị/nông thôn năm 2016	84
Bảng 3.14.	Tỷ lệ lao động có bằng cao đẳng trở lên trung bình trong các doanh nghiệp BC-VT	84
Bảng 3.15.	Tỷ lệ dạy tin học trong trường PT và đào tạo CNTT trong ĐH-CĐ	85
Bảng 3.16.	Tỷ lệ CBNV biết sử dụng máy tính trong công việc	86
Bảng 3.17.	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin	87
Bảng 3.18.	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách an toàn an ninh thông tin	87
Bảng 3.19.	Các biến số được sử dụng trong nghiên cứu	97

Bảng 3.20.	Thống kê mô tả các biến	98
Bảng 3.21.	Hồi quy theo Phương pháp bình phương bé nhất tổng quát khả thi	99
Bảng 3.22.	Xếp hạng ảnh hưởng của các nhân tố tới thu hút FDI vào các doanh nghiệp Bưu chính - Viễn thông	105

DANH MỤC HÌNH

Hình 1.	Khung logic nghiên cứu	5
Hình 2.1.	Sơ đồ cung cấp các dịch vụ Viễn thông	24
Hình 2.2.	Đề xuất các nhân tố tác động đến FDI vào các DN BC-VT	48

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

AR	Mô hình tự hồi qui
BCC	Hợp đồng hợp tác kinh doanh
BCVT	Bưu chính - Viễn thông
BTS	Trạm gốc thu phát sóng
CDMA	Đa truy nhập (đa người dùng) phân chia theo mã
CEECs	Các nước Trung và Đông Âu
CGCN	Chuyển giao công nghệ
CNH-HĐH	Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa
CNHT	Công nghiệp hỗ trợ
CNTT	Công nghệ thông tin
CNTT&TT	Công nghệ thông tin và truyền thông
CPH	Cổ phần hóa
CPTTP	Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương
CSHT	Cơ sở hạ tầng
CSVC	Cơ sở vật chất
DNNN	Doanh nghiệp nhà nước
ĐTNN	Đầu tư nước ngoài
ĐTPT	Đầu tư phát triển
EVFTA	Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam- EU
EVN Telecom	Công ty Viễn thông Điện lực
FDI	Đầu tư trực tiếp nước ngoài
FE	Tác động ổ định
FGLS	Phương pháp bình phương bé nhất tổng quát khả thi
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
GSM	Hệ thống thông tin di động toàn cầu